TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2019/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 110/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Thu H, trú quán: Khu X, thị trấn T, huyện A, thành phố H và anh Nguyễn Duy K, trú quán: Khu X, thị trấn T, huyện A, thành phố H .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại Uỷ ban nhân dân thị trấn T, huyện A, thành phố H vào ngày 17 tháng 11 năm 2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách lối sống không hợp nhau, vợ chồng không thống nhất với nhau về việc làm ăn kinh tế nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, dẫn đến cuộc sống vợ chồng lúc nào cũng căng thẳng. Chị H và anh K đã nhiều lần nói chuyện với nhau nhưng không tìm được hướng giải quyết, mâu thuẫn ngày một trầm trọng. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể Hn gắn đoàn tụ được nên chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K làm đơn đề nghị Toà án nhân dân huyện A, tHnh phố H công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K có một con chung là Nguyễn H M, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2018. Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị Thu H nuôi con Nguyễn

Hà M cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K thỏa thuận chị H nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Hôn nhân và gia đình nên được Toà án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Hà M, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị Thu H nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc anh Nguyễn Duy K cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Duy K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu H nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017174 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện A, tHnh phố H. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tHnh phố H;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND thị trấn T;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải